

TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA  
TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA  
LIÊN ĐOÀN QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA  
TÀI NGUYÊN NƯỚC MIỀN BẮC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 105/ CV-TNNMB

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2026

Kính gửi: Các Nhà thầu quan tâm

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ E-HSMT Gói số 1: Mua sắm thiết bị đo mực nước bán tự động được đăng tải trên hệ thống theo thông báo mời thầu số IB2600131659 ngày 06/04/2026;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ- TNNMB ngày 17/03/2026 của Liên đoàn trưởng Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Bắc về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm thiết bị đo mực nước bán tự động;

Căn cứ Quyết định số 91/QĐ-TNNMB ngày 06/04/2026 của Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Bắc về việc phê duyệt E-HSMT Gói số 1 Mua sắm thiết bị đo mực nước bán tự động thuộc Dự toán mua sắm thiết bị đo mực nước bán tự động;

Căn cứ Văn bản làm rõ E-HSMT của Nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Công văn số 109/CV/2026 ngày 11/04/2026 của Công ty Cổ phần Quản lý Dự án và chi phí đầu tư - AFO về việc điều chỉnh E-HSMT Gói số 1 Mua sắm thiết bị đo mực nước bán tự động thuộc Dự toán mua sắm thiết bị đo mực nước bán tự động;

Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Bắc đã nhận được Công văn số 109/CV/2026 ngày 11/04/2026 của Tư vấn đấu thầu về việc trả lời làm rõ E-HSMT Gói số 1 Mua sắm thiết bị đo mực nước bán tự động thuộc Dự toán mua sắm thiết bị đo mực nước bán tự động.

Trên cơ sở xem xét các đề nghị làm rõ, Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Bắc trân trọng gửi tới Quý Nhà thầu nội dung trả lời làm rõ E-HSMT của gói thầu nêu trên, chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

**Nơi nhận:**

- Các nhà thầu quan tâm;
- Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;
- Lưu: VT, TH (6).

LIÊN ĐOÀN TRƯỞNG  
LIÊN ĐOÀN  
QUY HOẠCH VÀ  
ĐIỀU TRA  
TÀI NGUYÊN NƯỚC  
MIỀN BẮC  
Nguyễn Chí Nghĩa

**PHỤ LỤC LÀM RÕ E-HSMT**

*PHỤ LỤC LÀM RÕ E-HSMT*

STT	Yêu cầu của E-HSMT	Nội dung cần làm rõ của Nhà thầu	Nội dung làm rõ của Chủ đầu tư
1	<p>Khoản 1.3, Mục 1, Chương V của E-HSMT: Nhà thầu phải có xác nhận của đơn vị/Người sử dụng cuối cùng (End-User) về thiết bị đề xuất chào thầu đã được sử dụng thực tế và hoạt động ổn định tối thiểu 02 năm ở 02 công trình, trong đó có các nội dung như tên đơn vị sử dụng, tên dự án/công trình sử dụng, thời gian sử dụng và đánh giá về chất lượng thiết bị.</p>	<p>Yêu cầu trên của E-HSMT vi phạm quy định tại Khoản 5, Điều 24 của Thông tư 06/2024/TT-BKHĐT.</p> <p>Nội dung vi phạm: Yêu cầu nhà thầu phải có xác nhận của cơ quan, tổ chức đã hoặc đang sử dụng hàng hóa đó về việc hàng hóa sử dụng tốt, không có sự cố... để chứng minh năng lực, kinh nghiệm hoặc chất lượng hàng hóa.</p>	<p>Về xác nhận End User: Đây là yêu cầu kỹ thuật hợp lý về độ tin cậy và chất lượng thực tế của thiết bị (không phải yêu cầu chứng minh năng lực chung của nhà thầu). Mục đích là đảm bảo thiết bị đề xuất đã được kiểm chứng trong điều kiện vận hành thực tế, giảm thiểu rủi ro sản phẩm chất lượng thấp, bảo vệ hiệu quả sử dụng vốn của Chủ đầu tư. Yêu cầu áp dụng chung cho tất cả nhà thầu, không phải là điều kiện chỉ một hoặc một số nhà thầu cụ thể đáp ứng nên không tạo lợi thế bất bình đẳng</p>
2	<p>Khoản 1.3, Mục 1, Chương V của E-HSMT: Nhà thầu phải cung cấp Báo cáo thử nghiệm tiêu chuẩn EN IEC 61000-6-2:2019 hoặc tương đương của nhà sản xuất.</p>	<p>Trên tiêu chuẩn EN IEC 61000-6-2:2019 hoặc tương đương là tiêu chuẩn Quốc tế và nhà sản xuất đã phải thực hiện đầy đủ các thử nghiệm theo tiêu chuẩn công bố, tự chịu trách nhiệm về thông tin công bố của mình. Việc E-HSMT yêu cầu nhà thầu nộp Báo cáo thử nghiệm là gây khó khăn, làm hạn chế sự tham gia của nhà thầu.</p>	<p>- Tiêu chuẩn EN IEC 61000-6-2:2019 là tiêu chuẩn quốc tế quan trọng về tương thích điện từ (EMC), đặc biệt cần thiết với thiết bị đo lường hoạt động trong môi trường có nhiễu điện từ. Việc yêu cầu báo cáo thử nghiệm của nhà sản xuất nhằm chứng minh thiết bị thực tế đáp ứng tiêu chuẩn đã công bố, đảm bảo chất lượng, an toàn vận hành và giảm rủi ro khi đưa vào sử dụng (phù hợp với quy định về yêu cầu kỹ thuật tại E-HSMT theo Nghị định 214/2025/NĐ-CP và Thông tư 79/2025/TT-BTC). Nhà thầu có thể yêu cầu nhà sản xuất cung cấp tài liệu này; đây không</p>



STT	Yêu cầu của E-HSMT	Nội dung cần làm rõ của Nhà thầu	Nội dung làm rõ của Chủ đầu tư
3	<p>Tại bảng yêu cầu thông số kỹ thuật tại Khoản 1.3, Mục 1, Chương V của E-HSMT có yêu cầu thiết bị có dải đo trong khoảng từ 0-10m H<sub>2</sub>O ... 200m H<sub>2</sub>O.</p>	<p>Đây là thông số toàn dải đo nhà sản xuất công bố. Trong khoảng dải đo đến 200m này, nhà sản xuất có các mã hàng cho các khoảng đo từ 1m đến 200m. Việc lựa chọn dải đo càng lớn thì tương ứng với sai số càng lớn vì sai số của thiết bị là <math>\pm 0.05\%</math> trên toàn dải đo (ví dụ: 5m = sai số 0,3cm; 10m = 0,5cm; ... 200m = 10cm). Đề nghị Chủ đầu tư làm rõ yêu cầu dải đo lựa chọn sử dụng trong khoảng đo từ 0-10m H<sub>2</sub>O ... 200m H<sub>2</sub>O.</p>	<p>phải yêu cầu gây hạn chế cạnh tranh mà là yêu cầu minh bạch, hợp lý để đánh giá kỹ thuật.</p> <p>- Nhà thầu có thể đề xuất hàng hóa có các tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành còn hiệu lực thì vẫn đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>Thông số kỹ thuật: Điều chỉnh dải đo Dải đo: 0-50m H<sub>2</sub>O</p>
4	<p><b>Phạm vi công việc</b></p>	<p>Tại chương V/Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm ....+ Kiểm tra công tác vận chuyển, lắp đặt thiết bị Tại chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật ....2. <b>Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</b> Kính đề nghị Bên mời thầu làm rõ phạm vi công việc của gói thầu có bao gồm công tác lắp đặt hàng hóa hay không</p>	<p>Đã điều chỉnh lại và đính kèm tại E-HSMT</p>

STT	Yêu cầu của E-HSMT	Nội dung cần làm rõ của Nhà thầu	Nội dung làm rõ của Chủ đầu tư
5	<p><b>Điều kiện cụ thể của Hợp đồng E-ĐKC 13.1</b></p> <p><b>Tạm ứng: Không tạm ứng</b></p>	<p>Việc không tạm ứng đối với gói thầu mua sắm hàng hóa giá trị khá lớn (1,6 tỷ) sẽ gây khó khăn rất lớn về kinh phí triển khai đối với các Nhà thầu quan tâm. Kính đề nghị bên mời thầu cân nhắc lại điều kiện tạm ứng để không làm hạn chế các Nhà thầu quan tâm.</p>	<p>Nguồn vốn của gói thầu là Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, việc không áp dụng tạm ứng nhằm đảm bảo quản lý tài chính chặt chẽ. Do đó, Chủ đầu tư giữ nguyên quy định</p>
6	<p>Điều kiện cụ thể của Hợp đồng E-ĐKC 20.2 Các dịch vụ bao gồm:</p> <p>a) Thực hiện việc lắp đặt hoặc giám sát việc lắp đặt tại hiện trường, chạy thử hàng hóa;</p> <p>b) Cung cấp các dụng cụ cần thiết để lắp ráp, bảo dưỡng hàng hóa;</p> <p>c) Cung cấp tài liệu chi tiết hướng dẫn vận hành và bảo dưỡng cho từng loại hàng hóa;</p> <p>d) Vận hành hoặc giám sát hoặc bảo dưỡng, sửa chữa hàng hóa trong khoảng thời gian đã được các bên thỏa thuận, với điều kiện là dịch vụ này sẽ không miễn trừ cho Nhà thầu khỏi bất kỳ nghĩa vụ bảo hành nào theo hợp đồng này;</p> <p>e) Hướng dẫn nhân sự của Chủ đầu tư về cách lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa hàng hóa.</p>	<p><b>Kính đề nghị bên mời thầu chi tiết (cụ thể hóa) điều kiện cụ thể số 20.2.</b> Loại bỏ những dịch vụ không thuộc phạm vi gói thầu</p>	<p>Đã điều chỉnh lại và đính kèm tại E-HSMT</p>

